

Giáo án Tiếng Việt lớp 1 bài 9**Bài 9. Ôn tập****I. MỤC TIÊU:****1. Phát triển các năng lực đặc thù – năng lực ngôn ngữ:**

- Biết ghép các âm đã học thành tiếng theo mô hình “âm đầu + âm chính”. Biết thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng để tạo tiếng mới.
- Đọc đúng bài tập đọc
- Tìm đúng từ ứng với mỗi hình.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Khởi gợi tình yêu học tập.
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. CHUẨN BỊ:

- Máy chiếu để minh họa từ khóa, từ trong bài tập hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật.
- Bảng ghép âm đầu + âm chính
- 4 hình ảnh kèm 4 thẻ từ, mỗi thẻ viết 1 từ ở bài tập 3 để 1 HS làm bài trước lớp.
- Vở Bài tập Tiếng Việt .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định	

- Giới thiệu bài

+ Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay các em sẽ học bài *Ôn tập* để củng cố lại tất cả các âm và chữ đã học.

- Lắng nghe

2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)

Hoạt động. Luyện tập

Mục tiêu: Biết ghép các âm đã học thành tiếng theo mô hình “âm đầu + âm chính”. Biết thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng để tạo tiếng mới. Đọc đúng bài tập đọc. Tìm đúng từ ứng với mỗi hình.

2.1. Bài tập 1.

a. Ghép các âm đã học thành tiếng.

b. Thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng trên để tạo thành tiếng mới.

- GV chiếu lên bảng ghép âm và nêu yêu cầu của bài

	a	o	ô	ơ	e
c					
d					
đ					

- Quan sát và nghe yêu cầu của bài.

- GV chỉ từng chữ (âm đầu) ở cột dọc.
- GV chỉ từng chữ (âm chính) ở hàng ngang.
- Gv chỉ chữ

- GV gọi HS đọc các từ vừa ghép

- GV cùng HS nhận xét

* GV nêu Y/c phân b của bài

- GV HD mẫu: ca => cà, cả

- GV yêu cầu 4 HS nối tiếp nhau thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng ở dòng 1.

- GV cho HS làm theo nhóm các tiếng còn lại

- HS cả lớp đọc : c, d, đ
- HS cả lớp đọc : a, o, ô, ơ, e
- Cả lớp đồng thanh ghép từng tiếng theo cột ngang :

	a	o	ô	ơ	e
c	ca	co	cô	cơ	
d	da	do	dô	dơ	de
đ	đa	đo	đô	đơ	đe

- HS đọc cá nhân - nhóm

- HS nhận xét bạn – nhóm bạn

* 2 HS nhắc lại yêu cầu của bài

- HS đọc tiếng mới vừa được tạo thành.

- HS làm bài :

+ ca, cà, cá, cả, cạ

+ co, cò, có, cỏ, cọ

+ cô, cồ, cố, cỗ, cộ

+ cơ, cờ, cớ, cỡ, cợ

- HS làm việc theo nhóm:

+ da, dà, đá, dả, dạ/do, dò, dó, đồ, dọ/dô, dò, đồ, dỏ, độ/dơ, dờ, dớ, dờ, dợ/

- Gọi HS đọc các tiếng vừa tạo thành.

2.2. Bài tập 2: Tập đọc.

a. Luyện đọc từ ngữ.



- GV chiếu lên bảng hình ảnh trong bài tập đọc.
- GV chỉ từng chữ trên bảng.
- GV giải nghĩa từ *cố đô*: Cố đô Huế là kinh đô cũ của Việt Nam.
- GV chỉ từng chữ.
- GV cùng HS nhận xét.

b. Giáo viên đọc mẫu:

- GV đọc mẫu các từ : *Cờ đỏ, cố đô, đồ cổ, đa*.
- GV nhận xét.

c. Thi đọc cả bài.

de, dè, dé, dẻ, dẹ.

+ đa, đà, đá, đả, đạ/ đo, dò, đó, đồ, độ/
đô, đồ, đố, đở, độ/ đơ, dờ, đớ, đờ, đợ/ đe,
dề, dẻ, dề, dẹ.

- HS đọc đồng thanh – cá nhân

- HS theo dõi

- HS đọc (cá nhân, bàn, tổ)

- HS nghe

- Cả lớp đọc đồng thanh

- HS lắng nghe

- HS đọc (cá nhân, bàn, tổ)

- GV tổ chức cho HS đọc cả bài.
- GV cho HS lên thi đọc
- GV cùng HS nhận xét

2.3. Bài tập 3. Tìm từ ứng với hình



- GV trình chiếu hình ảnh lên bảng
- GV nêu yêu cầu của bài
- GV chỉ từng từ trên bảng
- GV gọi HS lên bảng gắn từ dưới hình tương ứng.
- GV chỉ hình giải nghĩa từ:
 - + Cờ có 5 vòng tròn là cờ của Ô-lim-pích tượng trưng cho 5 châu.
 - + Cọ : cây cùng họ với cau, lá to xòe thường thấy mọc ở vùng trung du.
 - + Dẻ : là một loại hạt quả to bằng đầu ngón tay màu nâu ăn rất bùi và thơm
- GV cùng HS nhận xét bài chữa trên bảng

- HS đọc bài (cá nhân, cặp, tổ)
- HS thi đua lên đọc bài tập đọc

- HS quan sát
- 2 HS nhắc lại
- HS đọc (cá nhân, lớp): dẻ, đá, cọ, cờ
- HS ở dưới làm bài cá nhân vào vở BT
Tiếng Việt : 1-cờ; 2-cọ; 3-dẻ; 4-đá

- HS cùng GV nhận xét.

3. Hoạt động nối tiếp: (2 phút)

- GV nhận xét tiết học

- Lắng nghe

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Về nhà chỉ hình nói cho người thân nghe những sự vật em mới biết qua bài Tập đọc hôm nay.- Xem trước bài 10 : ê, ơ | |
|---|--|

Tham khảo: <https://vndoc.com/giao-an-sach-canh-dieu>



vndoc